

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành  
Công trình: Trồng cây chắn sóng thuộc dự án Củng cố, bảo vệ và  
nâng cấp đê biển, đê cửa sông, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công của Chính phủ; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ công văn số 78/TTg - KTTH ngày 16/01/2015 của Thủ tướng chính phủ về chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu SP-RCC;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;*

*Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Số 3965/QĐ-UBND ngày 5/11/2010 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình: Củng cố, bảo vệ và nâng cấp đê biển, đê cửa sông huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; số 4627/QĐ-UBND ngày 24/10/2012 về việc phê duyệt Kế hoạch đấu thầu (KHĐT) giai đoạn 2 dự án đầu tư xây dựng công trình: Củng cố, bảo vệ và nâng cấp đê biển, đê cửa sông huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; số 2553/QĐ-UBND ngày 13/7/2015 về việc phê duyệt dự án Trồng cây chắn sóng thuộc dự án Củng cố, bảo vệ và nâng cấp đê biển, đê cửa sông, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 423/STC-ĐT ngày 19/01/2022 (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán hoàn thành dự án Trồng cây chắn sóng thuộc dự án Củng cố, bảo vệ và nâng cấp đê biển, đê cửa sông,*

huyện Nga Sơn ngày 19/01/2022); của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 244/TTr-SNN&PTNT ngày 15/12/2021.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, công trình: Trồng cây chắn sóng thuộc dự án Củng cố, bảo vệ và nâng cấp đê biển, đê cửa sông, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, với nội dung như sau:

1. Tên công trình: Trồng cây chắn sóng thuộc dự án Củng cố, bảo vệ và nâng cấp đê biển, đê cửa sông, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Từ 2015 - 10/2017: Chi cục Đê điều và Phòng chống lụt bão Thanh Hóa

- Từ 10/2017 - nay: Sở Nông nghiệp và PTNT.

2. Địa điểm xây dựng: Tuyến đê biển, đê cửa sông huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

3. Thời gian khởi công - hoàn thành: Năm 2015 - 2021.

### Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng*

Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Số vốn đã thanh toán	Số vốn còn được thanh toán
<b>Tổng số</b>	<b>37.587.834.000</b>	<b>28.239.862.000</b>	<b>26.471.174.000</b>	<b>1.768.688.000</b>
- Vốn chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu SP-RCC.	31.083.746.000	28.239.862.000	26.471.174.000	1.768.688.000
- Huy động hợp pháp khác.	6.504.088.000			

2. Chi phí đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng*

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
<b>Tổng số</b>	<b>37.587.834.000</b>	<b>28.239.862.000</b>
- Chi phí xây dựng	28.877.429.000	26.611.501.000
- Chi phí GPMB	3.628.800.000	
- Chi phí quản lý dự án	494.485.000	480.405.000
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	1.150.193.000	1.000.437.000
- Chi phí khác	585.601.000	147.419.000
- Chi phí dự phòng	2.851.326.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng*

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giá đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>			<b>28.239.862.000</b>	
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			28.239.862.000	
2. Tài sản ngắn hạn (tài sản lưu động)				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

### **Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan**

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư (Sở Nông nghiệp và PTNT):

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư tiêu dự án là:

*Đơn vị tính: đồng*

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>28.239.862.000</b>	
Vốn chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu SP-RCC; vốn huy động hợp pháp khác	28.239.862.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

**Các khoản phải thu: 0 đồng**

**Các khoản phải trả: 1.768.688.000 đồng**

- Viện Sinh thái và bảo vệ môi trường 1.573.208.000 đồng
- Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT 88.518.000 đồng
- Sở Tài chính Thanh Hóa 106.962.000 đồng

*(Chi tiết theo Báo cáo thẩm tra ngày 19/01/2022 của Sở Tài chính)*

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản : Được phép ghi tăng tài sản:

*Đơn vị tính : Đồng*

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	Tài sản ngắn hạn (tài sản lưu động)
<b>Tổng</b>	<b>28.239.862.000</b>	
UBND huyện Nga Sơn	28.239.862.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Hạch toán theo chế độ hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Hạch toán theo chế độ hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa; UBND huyện Nga Sơn và Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, NN.  
(MC14.01.22)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Đức Giang**